**MẪU NHẬN XÉT MÔN ĐẠO ĐỨC TIỂU HỌC**

**THÔNG DỤNG NHẤT DÀNH CHO GIÁO VIÊN**

**Mẫu nhận xét học kỳ 1 – Viết lại trau chuốt hơn**

1. **Em nhận biết được Quốc hiệu, Quốc kỳ, Quốc ca của Việt Nam và thể hiện sự tôn trọng trong các hoạt động liên quan.**
2. **Em luôn giữ trật tự trong lớp, biết lắng nghe thầy cô và tích cực trong học tập.**
3. **Em biết rõ những việc cần làm khi chào cờ và hát Quốc ca, thể hiện tinh thần nghiêm túc và tự giác.**
4. **Em chăm chỉ suy nghĩ, chủ động trả lời câu hỏi và hoàn thành tốt các bài tập được giao.**
5. **Em biết phân biệt đúng sai và đánh giá được tính chất của các hành vi đạo đức đã học.**
6. **Em thể hiện tính tự giác khi thực hiện các việc làm ở trường.**
7. **Em có thể nêu được những việc làm thể hiện sự tự giác khi ở nhà.**
8. **Em kể lại rõ ràng những việc tự giác đã thực hiện tại trường.**
9. **Em kể lại chính xác và đầy đủ các việc tự giác đã làm ở nhà.**
10. **Em biết quan tâm, giúp đỡ bạn bè cùng tự giác trong học tập và sinh hoạt.**
11. **Em thể hiện thái độ đồng tình với những hành vi đạo đức đúng đắn.**
12. **Em nêu được những biểu hiện cụ thể của sự quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ.**
13. **Em biết điều chỉnh thái độ và hành vi của mình sao cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức.**
14. **Em chủ động nhắc nhở bạn bè điều chỉnh hành vi và thái độ đạo đức khi cần thiết.**
15. **Em biết vận dụng các hành vi đạo đức đã học vào trong cuộc sống hằng ngày.**
16. **Em thể hiện sự tự giác, tích cực tham gia vào các hoạt động nhóm.**
17. **Em giữ trật tự, biết lắng nghe trong giờ học và luôn học tập một cách nghiêm túc.**
18. **Em tích cực giúp đỡ bạn trong hoạt động nhóm để cùng hoàn thành nhiệm vụ chung.**
19. **Em tiếp thu tốt và vận dụng hiệu quả những điều đã được học.**
20. **Em ngoan ngoãn, lễ phép với ông bà, cha mẹ và thầy cô giáo.**
21. **Em luôn biết nói lời cảm ơn và xin lỗi kịp thời trong các tình huống phù hợp.**
22. **Em luôn giữ được sự trung thực trong mọi hành vi và lời nói.**
23. **Em biết xử lý tình huống trong bài học một cách linh hoạt và hợp lý.**
24. **Em luôn giữ thái độ trung thực trong học tập.**
25. **Em có khả năng ghi nhớ lâu và hiểu rõ nội dung bài học.**
26. **Em cư xử đúng mực, lễ phép và thể hiện hành vi đạo đức tốt trong thực tế.**
27. **Em nắm được hành vi đạo đức đã học và vận dụng một cách hiệu quả.**
28. **Em hiểu bài tốt, biết tuân thủ các quy định ở nơi công cộng.**
29. **Em nắm chắc nội dung bài học và biết vận dụng phù hợp vào thực tế cuộc sống.**
30. **Em tiếp thu tốt và biết vận dụng linh hoạt kiến thức vào đời sống hằng ngày.**
31. **Em luôn thể hiện cách ứng xử đúng chuẩn mực đạo đức trong thực tế.**
32. **Em hiểu nội dung bài học và biết áp dụng phù hợp trong cuộc sống hằng ngày.**
33. **Em gọi tên được các hoạt động trong trường và bày tỏ cảm nhận rõ ràng, chân thật.**
34. **Em biết xử lý tình huống phù hợp với yêu cầu bài học.**
35. **Em có ý thức sắp xếp gọn gàng khu vực học tập và vui chơi.**
36. **Em giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ.**
37. **Em có trách nhiệm trong việc giữ gìn và quét dọn nhà cửa sạch sẽ.**
38. **Em tích cực tham gia trực nhật và dọn vệ sinh lớp học.**
39. **Em luôn vâng lời cha mẹ và thầy cô.**
40. **Em ngoan ngoãn, lễ phép với mọi người xung quanh.**
41. **Em mạnh dạn đưa ra ý kiến và thắc mắc trong giờ học.**
42. **Em tự tin phát biểu trước đám đông.**
43. **Em mạnh dạn bày tỏ ý kiến trước lớp.**
44. **Em quan sát tranh tốt và phân biệt đúng sai trong từng tình huống.**
45. **Em có kỹ năng thực hành tốt khi kể chuyện và đóng vai xử lý tình huống.**
46. **Em rất tích cực, sôi nổi khi tham gia thảo luận nhóm.**
47. **Em biết đánh giá trung thực việc thực hiện các nội dung đã học.**
48. **Em có khả năng tự học tốt qua hình ảnh và sự hướng dẫn của thầy cô, cha mẹ.**
49. **Em luôn cố gắng hoàn thiện bản thân qua từng chủ đề bài học.**
50. **Em tự tin trao đổi ý kiến khi thảo luận nhóm.**
51. **Em biết cảm thông và chia sẻ với người khuyết tật.**
52. **Em thường xuyên quan tâm, giúp đỡ bạn bè xung quanh.**
53. **Em luôn thể hiện tinh thần hợp tác và trách nhiệm trong tập thể.**
54. **Em biết giữ gìn và trân trọng vẻ đẹp quê hương.**
55. **Em biết đưa ra tình huống và xử lý phù hợp với nội dung bài học.**
56. **Em vận dụng tốt nội dung bài học vào trong cuộc sống hằng ngày.**
57. **Em thực hiện tốt hành vi đạo đức đã học trong thực tiễn.**

**[Mẫu nhận xét môn Đạo đức tiểu học giữa học kì 2]**

**Các câu được viết lại (phân theo mức T và H):**

**Mức T (Tốt):**

1. **Nắm vững kiến thức trọng tâm, vận dụng hiệu quả vào các tình huống thực tiễn.**
2. **Hiểu và vận dụng tốt kiến thức, kỹ năng cơ bản trong các bài học.**
3. **Nắm vững hành vi đạo đức đã học và thực hiện tốt các bài tập liên quan.**
4. **Biết áp dụng các hành vi đạo đức đã học vào cuộc sống hằng ngày. Hoàn thành tốt nội dung môn học.**
5. **Hiểu rõ và thực hiện tốt hành vi đạo đức, thể hiện qua kết quả làm bài tập.**
6. **Nắm chắc kiến thức, kỹ năng môn học và hoàn thành xuất sắc các bài tập.**
7. **Nắm vững chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học. Thực hiện tốt các hành vi đạo đức đã học.**
8. **Biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn. Hoàn thành tốt yêu cầu môn học.**
9. **Có hành vi ứng xử phù hợp với thực tế, thể hiện sự hiểu biết và vận dụng tốt nội dung đã học.**

**Mức H (Hoàn thành):**

1. **Hoàn thành đầy đủ nội dung kiến thức của môn học.**
2. **Nắm được kiến thức, kỹ năng các bài học, thực hiện được các yêu cầu cơ bản của môn học.**
3. **Hiểu được hành vi đạo đức đã học và hoàn thành các bài tập theo yêu cầu.**
4. **Biết áp dụng hành vi đạo đức đã học vào đời sống. Hoàn thành nội dung môn học.**
5. **Hoàn thành nội dung môn học giữa kỳ II.**
6. **Nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của môn học. Đáp ứng yêu cầu bài học.**
7. **Hoàn thành kiến thức, kỹ năng các bài học giai đoạn giữa kỳ II.**
8. **Nắm chắc kiến thức, kỹ năng cần thiết và biết vận dụng để làm bài tập.**
9. **Nắm được hành vi đạo đức đã học, biết vận dụng vào thực tế.**
10. **Hoàn thành yêu cầu môn học theo nội dung đã được học.**